

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp CĐT 1 K9 Mã lớp học 26,423 T H

Môn học: CMH35 Rô bốt công nghiệp

Giáo viên: Trần Trọng Dũng
Thời gian TH
Ngày thi26/8.....đến 26/10/2019

Số đơn vị học trình: 2

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD170459	Đổng Ngọc An	22/10/1999	7		<u>An</u>	
2	CD174001	Nguyễn Tuấn Anh	22/09/1999	7		<u>Anh</u>	
3	CD172382	Trần Thanh Châu	16/06/1999	7		<u>Châu</u>	
4	CD170599	Bùi Minh Chiến	02/10/1999	7		<u>Chiến</u>	
5	CD172478	Đặng Kim Cường	30/06/1999	7		<u>Cường</u>	
6	CD170634	Ngô Phú Mạnh Cường	01/01/1999	7		<u>Cường</u>	
7	CD170379	Nguyễn Mạnh Cường	25/04/1998	8		<u>Cường</u>	
8	CD172398	Nguyễn Xuân Đính	26/08/1999	8		<u>Đính</u>	
9	CD170411	Bùi Đăng Đô	19/08/1999	8		<u>Đô</u>	
10	CD172476	Đặng Hữu Đức	28/10/1999	7		<u>Đức</u>	
11	CD170314	Nguyễn Việt Đức	05/06/1999	00		<u>Đức</u>	HL
12	CD170540	Trần Đăng Đức	18/09/1999	7		<u>Đức</u>	
13	CD170648	Đặng Văn Dũng	10/03/1999	8		<u>Dũng</u>	
14	CD172215	Phạm Tiến Dũng	30/07/1999	7		<u>Dũng</u>	
15	CD170300	Trần Tuấn Dương	25/05/1999	7		<u>Dương</u>	
16	CD172464	Nguyễn Anh Duy	15/01/1999	7		<u>Duy</u>	
17	CD172439	Nguyễn Duy Hiền	12/09/1999	7		<u>Hiền</u>	
18	CD170623	Nguyễn Minh Hiếu	08/03/1998	8		<u>Hiếu</u>	
19	CD172483	Đỗ Huy Hoàng	28/10/1999	8		<u>Hoàng</u>	
20	CD172479	Uông Việt Hoàng	08/10/1999	8		<u>Hoàng</u>	
21	CD170562	Chu Mạnh Hưng	02/04/1999	7		<u>Hưng</u>	
22	CD170336	Đinh Quang Huy	01/06/1999	7		<u>Huy</u>	
23	CD161946	Nguyễn Quang Huy	09/01/1998	7		<u>Huy</u>	
24	CD173996	Lê Văn Khánh	02/08/1997	7		<u>Khánh</u>	
25	CD173994	Trần Trung Kiên	03/02/1996	8		<u>Kiên</u>	
26	CD170595	Mai Công Linh	15/05/1999	8		<u>Linh</u>	
27	CD170576	Dương Quang Minh	19/12/1998	8		<u>Minh</u>	
28	CD170357	Nguyễn Văn Nam	17/03/1999	7		<u>Nam</u>	
29	CD173991	Nguyễn Văn Năm	10/02/1992	9		<u>Năm</u>	
30	CD170655	Lê Trung Nguyên	12/02/1998	6		<u>N</u>	
31	CD172456	Ngô Huy Phong	01/07/1999	8		<u>Phong</u>	
32	CD170662	Phạm Đại Phong	11/09/1999	7		<u>Phong</u>	
33	CD170603	Nguyễn Phú Quang	15/02/1999	8		<u>Quang</u>	
34	CD170609	Nguyễn Thị Quỳnh	20/04/1999	9		<u>Quỳnh</u>	
35	CD170577	Trần Hồng Sơn	03/10/1999	7		<u>Sơn</u>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD170601	Đinh Tuấn Thanh	15/10/1999	7		THANH	
37	CD170660	Quách Văn Thành	03/10/1999	8		Thành	
38	CD170410	Vương Bá Thịnh	06/05/1999	8		Thịnh	
39	CD173903	Hoàng Minh Tiến	22/03/1999	7		Tiến	
40	CD170310	Lưu Hoàng Trung	11/04/1999	8		Trung	
41	CD172445	Tạ Tương Trung	17/12/1999	7		Trung	
42	CD170441	Nguyễn Văn Tú	23/12/1999	7		Tú	
43	CD170600	Đinh Đức Tuấn	08/11/1999	7		Tuấn	
44	CD170414	Nguyễn Quốc Tuấn	27/03/1999	7		Tuấn	
45	CD170558	Nguyễn Văn Tuấn	06/04/1999	8		Tuấn	
46	CD170559	Kiều Công Tuyển	04/10/1999	7		Tuyển	
47	CD170682	Nguyễn Thế Vinh	16/03/1999	7		Vinh	

Tổng số sinh viên dự thi: 47
Số sinh viên đạt: 46

Tổng số tờ giấy thi:
Ngày giáo viên nộp điểm: 6/12/2019
Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Trần Trọng Dũng

CÁN BỘ COI THI 1

TRƯỜNG KHOA

PCS. Tăng Huy

CÁN BỘ COI THI 2

CHỦ NHIỆM KHOA
PCS. Tăng Huy